

ĐỀ CHÍNH THỨC

PHẦN I. (4 ĐIỂM) CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sau khi Nhật vào Đông Dương (1940), thực dân Pháp ở Việt Nam giữ thái độ gì?

- A. Đầu hàng và hợp tác với Nhật. B. Kiên quyết chống Nhật.
C. Bất tay với Mỹ chống Nhật. D. Rút khỏi Việt Nam.

Câu 2. Thảm họa lớn nhất mà nhân dân Việt Nam phải chịu do chính sách vơ vét của Pháp – Nhật gây ra là:

- A. Nạn đói năm 1945. B. Lũ lụt kéo dài.
C. Bệnh dịch lan rộng. D. Chiến tranh lan rộng.

Câu 3. Mục tiêu chủ yếu của Mỹ khi phát động Chiến tranh Lạnh là gì?

- A. Tạo thế cân bằng quân sự với Nhật.
B. Bao vây, ngăn chặn chủ nghĩa xã hội.
C. Giúp châu Âu phục hồi kinh tế.
D. Làm suy yếu các nước thuộc địa.

Câu 4. Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va được thành lập năm 1955 nhằm mục đích:

- A. Hợp tác phát triển kinh tế - khoa học.
B. Liên minh chính trị – quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa.
C. Hỗ trợ, viện trợ tài chính cho châu Á.
D. Hợp tác xóa đói giảm nghèo.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu đã dựa vào đâu để phục hồi và phát triển kinh tế?

- A. Dựa vào nội lực trong nước.
B. Bóc lột các nước thuộc địa.
C. Nhận viện trợ của Mỹ theo Kế hoạch phục hưng châu Âu.
D. Khoản đền bù chiến phí từ các nước bại trận.

Câu 6. Một trong những chính sách đối ngoại mà các nước Tây Âu thực hiện ngay sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. củng cố và phát triển mối quan hệ hợp tác trong khu vực.
B. Đấu tranh chống lại sự ảnh hưởng của Mỹ ở châu Âu.
C. Tìm cách khôi phục lại sự thống trị tại các thuộc địa trước đây.
D. Gây chiến tranh lạnh với các nước Đông Âu.

Câu 7. Phong trào đấu tranh cách mạng ở Mỹ La-tinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã biến khu vực này thành:

- A. “Sân sau của Mĩ” B. “Lục địa mới trời dậy”
C. “Lục địa ngủ kĩ” D. “Lục địa bùng cháy”

Câu 8. Đất nước nào là lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ La – tinh?

A. Bra-xin. B. Ac-hen-ti-na. C. Cu – ba. D. Chi – le.

Câu 9. Ngành viễn thông của nước ta **không** có đặc điểm nào sau đây:

- A. Các dịch vụ mới phát triển nhanh chóng.
- B. Tập trung chuyển đổi số phát triển dịch vụ.
- C. Phát triển công nghệ tiên tiến, dịch vụ hiện đại.
- D. Rút ngắn thời gian di chuyển giữa các vùng.

Câu 10. Nhân tố góp phần thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ là:

- A. Sự phát triển kinh tế. B. Vị trí địa lí.
- C. Mức sống người dân. D. Cơ sở hạ tầng.

Câu 11. Điểm đầu của tuyến đường sắt Bắc – Nam (Thống Nhất) thuộc tỉnh, thành phố nào sau đây?

- A. Lạng Sơn. B. Hà Nội. C. Thái Nguyên. D. Hải Phòng.

Câu 12. Vai trò quan trọng của ngành bưu chính ở nước ta hiện nay là:

- A. Làm thay đổi giá trị sản phẩm.
- B. Vận chuyển thư, bưu kiện, hàng hóa.
- C. Vận chuyển tin tức nhanh chóng, kịp thời.
- D. Thúc đẩy phát triển kinh tế giữa các địa phương.

Câu 13. Cửa khẩu Hữu Nghị thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Lạng Sơn. B. Cao Bằng. C. Thái Nguyên. D. Tuyên Quang.

Câu 14. Nguyên nhân tự nhiên chủ yếu nào sau đây thúc đẩy ngành thủy sản của vùng Đồng bằng sông Hồng phát triển?

- A. Có nhiều đầm, bãi triều, vũng vịnh và nguồn hải sản có giá trị.
- B. Cơ sở hạ tầng ngành biển phát triển đồng bộ.
- C. Có đường bờ biển và có chế độ nhật triều.
- D. Người dân có kinh nghiệm đánh bắt.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với vùng Đồng bằng sông Hồng?

- A. Là vùng động lực phát triển kinh tế hàng đầu nước ta.
- B. Tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ cao trong cơ cấu kinh tế.
- C. Là vùng sản xuất lương thực, thực phẩm lớn nhất cả nước.
- D. Ngành công nghiệp hình thành sớm, giá trị sản xuất tăng.

Câu 16. Nhận định nào sau đây **đúng** với đặc điểm phân bố dân cư của vùng Trung du và miền núi phía Bắc?

- A. Mật độ dân số cao hơn trung bình cả nước.
- B. Dân cư sinh sống chủ yếu ở thành thị.
- C. Đông Bắc có mật độ dân số cao hơn Tây Bắc.
- D. Mỗi dân tộc đều có khu vực cư trú riêng.

PHẦN II. (2 ĐIỂM) CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI.

Học sinh trả lời từ câu 17 đến câu 18. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn ĐÚNG hoặc SAI.

Câu 17. (1 điểm) Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Mô hình xã hội được tổ chức theo kiểu tập trung hóa cao độ, mặc dù cho phép Liên Xô có những bước phát triển to lớn về mọi mặt trong 70 năm qua và đã đưa Liên Xô từ một nước lạc hậu trở thành một trong những cường quốc hùng mạnh nhất thế giới, đến đầu những năm 1980 đã tỏ ra

không còn thích hợp, thậm chí kìm hãm sự phát triển của xã hội. Những dấu hiệu của khủng hoảng kinh tế - xã hội ngày càng bộc lộ rõ. Ban lãnh đạo cộng sản Liên Xô đã nhận định rằng không có con đường nào khác ngoài con đường cải tổ. Các tầng lớp nhân dân cũng ủng hộ chủ trương đó.”

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thị Thư, nước Nga từ nguyên thủy đến hiện đại, NXB chính trị quốc gia Sự thật, 2017, tr.617)

- a. Mô hình xã hội được tổ chức theo kiểu tập trung hóa cao độ làm cho nền kinh tế - xã hội Liên Xô có những bước phát triển rõ rệt.
- b. Từ cuối thập niên 70 của thế kỉ XX, Liên Xô bắt đầu lâm vào khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội.
- c. Do khủng hoảng kinh tế - xã hội, năm 1985, Liên Xô đã tiến hành công cuộc cải tổ.
- d. Cải tổ là không cần thiết bởi nó làm gia tăng mâu thuẫn chính trị, xã hội và không được người dân ủng hộ.

Câu 18. (1 điểm) Em hãy cho biết các nhận định về vùng Trung du và miền núi phía Bắc là đúng hoặc sai?

- a. Vùng Trung du và miền núi phía Bắc gồm 6 tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Cao Bằng.
- b. Là vùng có đường bờ biển dài phát triển thủy sản.
- c. Nhà máy thủy điện Hòa Bình là nhà máy thủy điện lớn nhất Trung du và miền núi phía Bắc.
- d. Ngành công nghiệp của vùng tăng trưởng nhanh chóng do thu hút được đầu tư và đổi mới khoa học trong khâu sản xuất.

PHẦN III. (1 ĐIỂM) CÂU TRẮC NGHIỆM YÊU CẦU TRẢ LỜI NGẮN.

Câu 19. Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. Diện tích rừng ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc, giai đoạn 2015 - 2024

Năm	2015	2021	2024
Tổng diện tích rừng (triệu ha)	5,0	5,3	5,4

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, năm 2015, 2021 và 2024)

- a. Dựa vào bảng số liệu, hãy cho biết xu hướng biến động của diện tích rừng vùng Trung du và miền núi phía Bắc, giai đoạn 2015 – 2024.
- b. Từ năm 2015 đến năm 2024, tổng diện tích rừng của vùng tăng thêm bao nhiêu triệu ha?
- c. Năm 2024, tổng diện tích rừng của nước ta là 14,8 triệu ha. Từ bảng số liệu hãy cho biết diện tích rừng vùng Trung du và miền núi phía Bắc chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích rừng của cả nước (làm tròn kết quả đến một số thập phân).
- d. Biểu đồ nào thích hợp nhất để thể hiện diện tích rừng ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc, giai đoạn 2015 – 2024.

PHẦN IV. (3 ĐIỂM) CÂU HỎI TỰ LUẬN.

Câu 20. (1 điểm) Em có suy nghĩ gì về câu nói “Vì Việt Nam, Cu-ba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình” của cô lãnh tụ Phi-đen Cát-xơ-rô.

Câu 21. (1 điểm) Từ bài học về nắm bắt “thời cơ” trong Cách mạng tháng Tám, hãy liên hệ và đề xuất **một bài học cho việc ra quyết định** trong cuộc sống của học sinh hiện nay.

Câu 22. (1 điểm) Nếu em là học sinh sống tại Hà Nội, hãy nêu một hành động thiết thực để góp phần giảm ùn tắc giao thông – một vấn đề phổ biến của vùng đô thị hóa mạnh như Đồng bằng sông Hồng.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2025 – 2026

MÔN: LỊCH SỬ ĐỊA LÍ 9

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (4 điểm)

Từ câu 1 đến câu 16, mỗi câu trả lời đúng đạt 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	A	A	B	B	C	C	D	C	D	D	B	B	A	A	C	C

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2 điểm)

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Điểm
17	a.	Đ	0,25
	b.	S	0,25
	c.	Đ	0,25
	d.	S	0,25
18	a.	S	0,25
	b.	S	0,25
	c.	S	0,25
	d.	Đ	0,25

Phần III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. (1 điểm)

Nội dung	Điểm
Câu 19.	
a. Diện tích rừng tăng từ năm 2015 – 2024	0,25
b. Tăng 0,4 triệu ha.	0,25
c. 36,5%	0,25
d. Biểu đồ cột	0,25

PHẦN IV. Câu hỏi tự luận (3 điểm)

Câu hỏi	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 20	Em có suy nghĩ gì về câu nói “Vì Việt Nam, Cu-ba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình” của cố lãnh tụ Phi-đen Cát-xơ-rô	
	<i>Học sinh trình bày theo suy nghĩ của bản thân</i> Câu nói của cố lãnh tụ Phi-đen Ca-xtơ-rô là một trong những biểu tượng của tình đoàn kết quốc tế, thể hiện tình cảm đặc biệt mà nhân dân Cu-ba dành cho Việt Nam.	1
Câu 21	Từ bài học về nắm bắt “thời cơ” trong Cách mạng tháng Tám, hãy liên hệ và đề xuất một bài học cho việc ra quyết định trong cuộc sống của học sinh hiện nay.	
	<i>Học sinh trình bày theo suy nghĩ của bản thân</i>	1

	- Biết quan sát và chọn thời điểm phù hợp khi đưa ra quyết định (thi cử, chọn nghề, tham gia hoạt động...). - Chuẩn bị kỹ năng và kiến thức trước khi cơ hội đến. - Chủ động, dứt khoát khi có thời cơ tốt ...	
Câu 22	hành động thiết thực để góp phần giảm ùn tắc giao thông – một vấn đề phổ biến của vùng đô thị hóa mạnh như Đồng bằng sông Hồng.	
	<i>Học sinh trả lời theo ý kiến riêng của bản thân, đảm bảo được 2 ý đạt điểm tối đa.</i> - Sử dụng phương tiện công cộng hoặc xe đạp khi có thể. - Tuân thủ luật giao thông, không đi vào giờ cao điểm nếu không cần thiết. ...	1

*****HẾT*****